ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH MỸ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 78 /KH-UBND	*Vĩnh Mỹ, ngày 08 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Mỹ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của xã Cà Mau.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Mỹ với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Đẩy mạnh triển khai, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của xã Cà Mau.

- Kịp thời khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2026 - 2027:

+ Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các văn bản theo hướng dẫn của trung ương về tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính, bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, ổn định, khả thi cho bộ máy chính quyền từ xã đến cơ sở hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu lực và hiệu quả.

+ Hoàn thiện thể chế, chính sách về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm kịp thời, đúng chủ trương của Đảng.

+ Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước.

+ 100% các nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính quyền số được hoàn thành và đưa vào sử dụng thống nhất từ cấp xã đến cấp xã theo đúng kế hoạch.

+ 100% cơ quan, đơn vị đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

+ 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- **Giai đoạn 2028 - 2030:**

+ Thực thi pháp luật công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi.

+ Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%, trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 90%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 80%.

+ 100% cơ quan, đơn vị đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

+ 100% cơ quan nhà nước cấp xã cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.

3. Yêu cầu

- Xác định cải cách hành chính là một trong những giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị công. Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích, nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của cải cách; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Các ngành, các cấp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thông suốt từ cấp xã đến cấp xã. Quán triệt yêu cầu lấy liêm chính làm nền tảng, lấy hành động quyết liệt làm cam kết và lấy phục vụ Nhân dân là mục tiêu tối thượng.

- Kế hoạch phải được tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện, thống nhất và nghiêm túc, bảo đảm thực chất, hiệu quả, có kiểm soát, không để xảy ra tình trạng triển khai manh mún, hình thức, cục bộ.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính giai đoạn vừa qua. Tăng cường nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm cải cách của các xã phát triển; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, huy động hiệu quả các nguồn lực về vốn, tri thức và công nghệ hỗ trợ cho quá trình cải cách hành chính.

- Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính. Lấy kết quả, hiệu quả cải cách hành chính làm một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong giai đoạn mới.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đột phá trong xây dựng và hoàn thiện thể chế của xã: xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về sở hữu và phát triển các thành phần kinh tế; bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản, quyền tự do hợp đồng và sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế:

+ Hoàn thiện hệ thống pháp luật; kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy kinh tế nhà nước trở thành lực lượng tiên phong kiến tạo phát triển, dẫn dắt, mở đường, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế và xác lập mô hình tăng trưởng mới.

+ Xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân trở thành một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Tạo đột phá trong tổ chức thi hành pháp luật; bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đổi mới, hoàn thiện quy trình lập pháp, lập quy theo hướng khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên gia, tổ chức và người dân; bảo đảm pháp luật minh bạch, nhất quán, ổn định và có tính dự báo cao.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các thủ tục liên quan đến người dân, doanh nghiệp; bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải thực sự cần thiết, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Đẩy mạnh rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với sắp

xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và dựa trên dữ liệu:

+ Tiếp tục rà soát, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai, yêu cầu chứng thực và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung trùng lặp trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu sẵn có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

+ Tập trung sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tháo gỡ các rào cản thủ tục nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo các nghị quyết của Bộ Chính trị và các nghị quyết liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

+ Tổ chức triển khai hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

+ Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; thường xuyên rà soát, công bố đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính nội bộ.

- Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công:

+ Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố, công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính theo quy định.

+ Đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở tái cấu trúc quy trình, khai thác hiệu quả dữ liệu số và biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

+ Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

+ Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, rõ ràng, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Rà soát, sắp xếp tinh gọn các đầu mối tổ chức bên trong của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, bảo đảm tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi kèm với cơ chế kiểm soát quyền lực, xóa cơ chế "xin - cho", tăng trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm việc thực thi hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế trên địa bàn xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật để triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ. Nghiên cứu, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam; có cơ chế theo dõi, đánh giá, sàng lọc thường xuyên, công khai, minh bạch.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới chương trình, phương pháp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ tiếp cận theo nội dung sang tiếp cận theo vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ động ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương và địa phương theo nhiệm vụ được giao.

- Quyết liệt thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo tính bền vững, mở rộng cơ sở thu, chống thất thu, chuyển giá trốn thuế, gian lận thương mại, đặc biệt là các hoạt động thương mại dựa trên nền tảng số; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế.

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan. Triển khai quyết liệt việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện theo quy định thành công ty cổ phần.

6. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý:

+ Rà soát xây dựng, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của xã phù hợp với quy định mới của các văn bản Luật, Nghị định, Thông tư có liên quan đến phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

+ Triển khai thực hiện cập nhật Khung kiến trúc số cấp xã phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số và Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.

- Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính quyền số.

* Phát triển dữ liệu số:

+ Tập trung số hóa dữ liệu, kết nối, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai. Hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn xã, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu của bộ, ngành khác.

+ Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành xây dựng, nâng cấp, đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

+ Xây dựng, hoàn thiện, quản lý, vận hành có hiệu quả Trung tâm dữ liệu xã, bảo đảm thông suốt, an toàn, bảo mật dữ liệu, hỗ trợ phát triển Chính quyền số.

* Phát triển các ứng dụng, nền tảng số:

+ Phát triển các ứng dụng, nền tảng số quy mô cấp xã giúp nâng cao hiệu quả quản trị, chỉ đạo, điều hành trong hoạt động quản lý nhà nước: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin báo cáo xã; Hệ thống họp không giấy (e-Cabinet); Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành; Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC).

+ Tiếp tục nghiên cứu, ban hành và tổ chức triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Phát triển, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp xã (LGSP) để đáp ứng yêu cầu tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong giai đoạn mới.

+ Xây dựng Nền tảng AI cấp xã theo hướng tích hợp, sử dụng chung và mở rộng năng lực của Nền tảng phân tích dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo dùng chung (Nền tảng AI) và Nền tảng Trợ lý ảo quốc gia, bảo đảm kế thừa, dùng chung tài nguyên và tránh trùng lặp hạ tầng.

+ Xây dựng, hoàn thiện Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu (Kho dữ liệu dùng chung) của xã theo mô hình tập trung, thống nhất, bảo đảm thu thập, chuẩn hóa, làm sạch và tích hợp dữ liệu từ các sở, ngành, đơn vị cấp xã; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Hình thành kho dữ liệu dùng chung phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, giám sát - dự báo và hỗ trợ ra quyết định của lãnh đạo xã.

+ Nghiên cứu triển khai Nền tảng quản trị tổng thể dùng chung, thống nhất, phục vụ quy trình quản trị nhà nước từ cấp xã đến cấp xã, bao gồm: Quản lý, điều hành nội bộ (văn bản, hồ sơ công việc, lịch công tác, trao đổi tương tác trực tuyến, giao việc - theo dõi tiến độ); quản lý chỉ tiêu, KPI, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo

thời gian thực phục vụ lãnh đạo; hệ thống báo cáo động, phân tích dữ liệu (AI) tích hợp với Kho dữ liệu dùng chung và Trung tâm IOC; tích hợp các hệ thống rời rạc hiện có, đảm bảo "một nguồn dữ liệu - một quy trình - một nền tảng".

* Phát triển hạ tầng số phục vụ cho phát triển Chính quyền số:

+ Phát triển, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu xã theo hướng tập trung, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thông tin và tiêu chuẩn xanh; bảo đảm năng lực lưu trữ, tính toán, sao lưu và dự phòng dữ liệu cho toàn bộ hệ thống thông tin của xã. Kết nối, đồng bộ với các cụm Trung tâm dữ liệu quốc gia và hạ tầng điện toán đám mây dùng chung, phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của xã.

+ Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

+ Triển khai Nền tảng họp trực tuyến thống nhất trong toàn hệ thống chính trị của xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

- Chủ động chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công, bảo đảm chất lượng, tiến độ đề ra theo kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Ủy ban nhân dân các xã.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; sử dụng có hiệu quả Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước để nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã tăng cường phối hợp, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành mình. Chủ động đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh để xóa bỏ các rào cản, giúp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân xã, giúp Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi,

đánh giá, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị; Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính ở các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế để lập, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp, tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế trên địa bàn xã.

- Chủ trì tham mưu triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu cơ quan có thẩm quyền xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

4. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các đơn vị có liên quan tham mưu trình cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu thuế, giảm mạnh nợ đọng thuế và các khoản thu ngân sách nhà nước; tập trung phát triển các nguồn thu bền vững từ sản xuất - kinh doanh, dịch vụ, logistics, chuyển đổi số.

- Tham mưu phân bổ, điều chỉnh và đôn đốc, chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tiếp tục đổi mới phân cấp ngân sách nhà nước để bảo đảm tính chủ động của ngân sách địa phương; hướng dẫn, đôn đốc và giám sát thực hiện công khai ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Mỹ, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân xã *(thông qua Phòng Văn hoá - Xã hội)* để kịp thời xử lý, đảm bảo thực hiện đúng Kế hoạch./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy;
- CT, PCT. UBND xã;
- CVP, PCVP.HĐND-UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Các Phòng, ban thuộc UBND xã;
- Các đơn vi sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Minh Thới